

Bản án số: 06/2025/HS-ST
Ngày 24-01-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kiểm.
2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Tất - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Đinh Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 142/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1988 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn D, xã L, thị xã K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Đỗ Thị T; có vợ là Trần Thị Th và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1938 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bà D:

1. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1970 (là con bà D); nơi cư trú: Thôn K, xã B, thành phố P, tỉnh Hà Nam.
2. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1971 (là con bà D); nơi cư trú: Thôn 4, phường T, thị xã K, tỉnh Hà Nam.
3. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1972 (là con bà D); nơi cư trú: Thôn 1, phường T, thị xã K, tỉnh Hà Nam.
4. Chị Nguyễn Thị U, sinh năm 1975 (là con bà D); nơi cư trú: Thôn C, xã V, thị xã K, tỉnh Hà Nam.

(Chị Th, chị H, chị U ủy quyền toàn bộ cho anh C. Anh C vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty cổ phần cung ứng dịch vụ B; địa chỉ: L, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị B, Giám đốc; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 28/5/2024, Nguyễn Thành Tr có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu SRM, có trọng tải thiết kế 990kg, BKS 90C-147.72, chở hàng hóa gồm: khoai, bí cùng một số loại củ, quả khác đi từ nhà đến chợ xã Hoàng Tây, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để bán. Tr điều khiển xe ô tô đi vào đường QL1A (đường tránh thành phố Phủ Lý) hướng xã Thi Sơn - thị xã Duy Tiên. Khoảng 05 giờ cùng ngày, khi Trung điều khiển xe đến Km 224 + 800 đoạn đường tránh QL1A thuộc thôn Phương Lâm, xã Đồng Hóa, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, Trung quan sát thấy bà Nguyễn Thị D đang đi bộ từ phía bên trái đường sang bên phải đường theo chiều đi của Tr. Lúc này, bà D đã đi đến làn đường hướng xã Thi Sơn - thị xã Duy Tiên (cùng chiều đường đi của Tr), cách đầu xe ô tô của Tr khoảng 15m, Tr bấm còi xe nhưng không dừng xe ô tô lại để nhường đường cho bà D mà vẫn tiếp tục điều khiển xe ô tô đi về phía trước với tốc độ 40km/h. Khi bà D đã đi đến giữa làn đường hướng xã Thi Sơn - thị xã Duy Tiên, phần đầu xe ô tô của Tr cách bà D khoảng 08m, Tr không đạp phanh mà chỉ đánh lái sang bên trái để tránh bà D nhưng không kịp khiến phần trước đầu xe ô tô BKS 90C-147.72 do Tr điều khiển đâm vào bên phải người bà D, làm bà D ngã xuống đường. Sau đó, xe ô tô BKS 90C-147.72 do Tr điều khiển tiếp tục đi sang phần đường bên trái theo hướng đi của Tr rồi đâm vào bên trái cabin xe ô tô đầu kéo BKS 15F-015.54, sơ mi rơ moóc BKS 15RM-000.08 do anh Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 1982, trú tại phường D, quận Ln, thành phố Hải Phòng điều khiển đi hướng thị xã Duy Tiên-xã Thi Sơn. Hậu quả: bà Nguyễn Thị D tử vong tại hiện trường, Nguyễn Thành Tr bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Hữu nghị Việt Đức; xe ô tô tải BKS 90C-147.72, xe ô tô đầu kéo BKS 15F-015.54, sơ mi rơ moóc BKS 15RM-000.08 bị hư hỏng.

Ngay sau khi tiếp nhận nguồn tin, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã phối hợp với các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện và thu giữ vật chứng, đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, tử thi, phương tiện có các dấu vết cơ bản sau:

Kết quả khám nghiệm hiện trường

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn tại Km 224+800 đường QL1A (đường tránh thành phố Phủ Lý) thuộc thôn Phương Lâm, xã Đồng Hóa, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, là đường hai chiều, mặt đường rộng 11,2 mét dải nhựa áp phan tương đối bằng phẳng. Chiều đường xã Thi Sơn - xã Nhật Tân rộng 5,5 mét được phân cách với chiều đường ngược lại bằng vạch sơn màu vàng rộng 0,15 mét, dạng ngắt quãng. Hướng xã Nhật Tân - xã Thi Sơn trong khu vực tai nạn có biển cảnh báo nguy hiểm “*Giao nhau với đường không ưu tiên*” và bên phải chiều đường này có 02 lối mở vào khu dân cư. Lấy điểm giao cắt giữa mặt hướng ra đường QL1A và mặt hướng đi xã Nhật Tân của cột H8/224 cắm ở lề đường bên phải hướng đường

xã Nhật Tân - xã Thi Sơn làm điểm mốc. Lấy mép đường bên phải QL1A hướng xã Thi Sơn - xã Nhật Tân qua nơi xảy ra tai nạn làm mép chuẩn.

Ký hiệu số (1) là tử thi nữ giới ở tư thế nằm ngửa trên mặt đường; đầu tử thi ở hướng xã Nhật Tân, đỉnh đầu tử thi cách mép chuẩn 2,7m và cách điểm mốc 11,4m về phía xã Nhật Tân; ký hiệu số (2) là khu vực rơi vãi rau xanh, nón lá, dép trên diện (3,7x2,5)m, tâm diện cách mép chuẩn 3,7m và cách đỉnh đầu tử thi ký hiệu (1) 19,9m về hướng xã Thi Sơn; ký hiệu số (3) là diện kính vỡ, nhựa vỡ, mē ka trên diện (6,6x3)m, tâm diện vỡ cách mép chuẩn 7,9m và cách tâm diện ký hiệu (2) 2,6m về hướng xã Nhật Tân; ký hiệu số (4) là vệt nước chảy đọng trên đường hướng xã Nhật Tân-xã Thi Sơn sang chiều đường ngược lại, kích thước (48x0,7)m, điểm gần nhất của vệt nước cách mép chuẩn 9,1m và cách tâm diện ký hiệu (3) 0,8m về hướng xã Nhật Tân; ký hiệu số (5) là chiếc xe ô tô đầu kéo BKS 15F-015.54, sơ mi rơ mooc BKS 15RM-000.08 ở trạng thái đỗ trên mặt đường, đầu kéo quay về hướng xã Thi Sơn, tâm trục các bánh bên trái của xe tính từ đầu xe xuống cách mép chuẩn lần lượt là 7,5m, 7,4m, 7,5m, 7,5m, tâm trục bánh sau cùng bên trái cách điểm đầu vệt nước ký hiệu (4) 39m về hướng xã Thi Sơn; ký hiệu số (6) là vệt sạt trượt liên tục trên mặt đường, hướng xã Thi Sơn - xã Nhật Tân, bề mặt bám dính chất màu đen nghi cao su, kích thước (4,8x0,4)m, điểm đầu vệt cách mép chuẩn 9,4m, điểm cuối vệt tại vị trí bánh xe phía trước bên trái xe ô tô BKS 90C-147.72 và cách mép chuẩn 7,3m; ký hiệu số (7) là xe ô tô tải BKS 90C-147.72 ở trạng thái đỗ trên mặt đường, đầu xe quay về phía xã Nhật Tân, quay chệch chéo hướng mép chuẩn sang mép đường đối diện, nửa bên trái đầu xe bị dòn ép, móp méo, cong vênh biến dạng, tâm trục bánh trước bên trái cách mép chuẩn 7,3m, tâm trục bánh sau bên trái cách mép chuẩn 5,4m và cách điểm đầu vệt ký hiệu (6) 2,6m về hướng xã Thi Sơn; ký hiệu số (8) là diện hoa quả vương vãi trên mặt đường, gồm: khoai, dừa, bí, mận cùng những mảnh vỡ kim loại, nhựa...KT (26x11,2)m, tâm diện cách mép chuẩn 5,6m và cách tâm ký hiệu (2) 3,9m về hướng xã Nhật Tân.

Kết quả khám nghiệm tử thi bà Nguyễn Thị D: Tử thi là nữ giới, được gia đình và chính quyền địa phương xác định là bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1938, trú tại thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; thể tạng trung bình, chiều dài 150cm; mặc áo dài tay màu tím, quần dài màu đen.

Khám ngoài:

- Rách phức tạp mi dưới mắt phải và gò má phải, kích thước (3,5x1,5)cm, hướng từ trên xuống dưới;
- Rách phức tạp môi trên, kích thước (02x01)cm, hướng từ trên xuống dưới;
- Gãy răng số 11, 12;
- Lồng ngực biến dạng, kiểm tra thấy tràn khí dưới da ngực và gãy nhiều xương sườn bên phải;
- Rách lóc da 1/3 giữa cẳng chân phải; gãy 1/3 giữa cẳng chân phải;
- Kiểm tra gáy nē thấy dấu hiệu gãy xương cột sống cổ;
- Vùng mặt, vai, tay, chân, mạn sườn có nhiều vết sây sát da;
- Ngoài ra kiểm tra không thấy thương tích bên ngoài nào khác.

Khám trong:

- Cổ: Cơ và tổ chức dưới da quanh cột sống cổ đập cơ bầm tụ máu, gãy rời đốt sống cổ 02, 03, đứt tủy sống;

- Gia đình bà D từ chối mổ đầu, ngực, bụng.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Kết quả khám xe ô tô BKS 90C-147.72, có dấu vết điển hình: mặt ngoài phía trên tai xe bên phải có vết trượt lõm kim loại hướng từ trên xuống dưới trên diện (10x10)cm; kính chắn gió phía trước, kính chắn gió cánh cửa xe bên trái gãy rời khỏi xe; lốc và cạnh bên trái cabin xe bị bật rời; mặt trước cánh cửa xe bên trái rách rời khỏi xe, bị bẹp méo, cong vênh; góc bên trái nắp capo bị bẹp lõm, mài sạt, rách kim loại, hướng từ trên xuống dưới; góc bên trái ba đờ sóc phía trước gãy rời khỏi xe; góc bên trái kết nước, cabin mài sạt, bị đẩy từ trước về sau, bề mặt có bám dính chất màu đen nghi cao su; lốp bánh xe phía trước bên trái bật rời; mặt ngoài cụm đèn chiếu sáng bên phải bám dính chất màu nâu đỏ nghi máu trên diện (07x07)cm; góc cabin bên trái, bánh xe, la zăng bên trái phía trước có bám dính chất màu nâu đỏ nghi máu; trên thân xe có nhiều vết xước. Kỹ thuật an toàn phương tiện: xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông, không kiểm tra được.

- Kết quả khám xe ô tô đầu kéo BKS 15F-015.54, sơ mi rơ mooc BKS 15RM-000.08, có dấu vết điển hình: mặt ngoài cánh cửa bên trái cabin xe và phần ngoài bên trái thùng xe có vết xước kim loại trên diện (87x86)cm; mặt ngoài má lốp bánh xe phía trước bên trái có vết mài trượt cao su bề mặt bám dính chất màu xanh nghi sơn trên diện (15x22)cm; mặt trước, ngoài lọc tách ẩm và mặt trước các ống hơi nổi xuống bình hơi có vết mài trượt kim loại, bề mặt bám dính chất màu xanh nghi sơn hướng từ trước về sau, trên diện (34x30)cm; mặt trước bình hơi phía ngoài bên trái có vết mài sạt kim loại, bề mặt bám dính chất màu xanh nghi sơn hướng từ trước về sau trên diện (40x18)cm; phía trên giữa cabin và thùng container có tấm kim loại màu xanh KT (190X75)cm; mặt ngoài má lốp ngoài bánh sau bên trái bị mài sạt, nứt vỡ trên diện (95x20)cm, có bám dính chất màu xanh nghi sơn; thùng xe container không có hàng hóa. Kỹ thuật an toàn phương tiện: hệ thống còi, phanh hoạt động bình thường, đèn, bánh xe, hệ thống bình hơi bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

Vật chứng, tài liệu thu giữ:

- Tạm giữ tại hiện trường 01 xe ô tô tải nhãn hiệu SRM BKS 90C-147.72; 01 chiếc xe ô tô đầu kéo BKS 15F-015.54, sơ mi rơ mooc BKS 15RM-000.08 chở 01 container;

- Tạm giữ của chị Trần Thị Th, là vợ của Nguyễn Thành Tr: 01 Giấy phép lái xe hạng C, số 350240000169 và 01 giấy đăng ký xe ô tô cùng mang tên Nguyễn Thành Tr; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 90C-147.72 và 01 chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô mang tên Nguyễn Thành Tr;

- Tạm giữ của anh Nguyễn Hoàng Đ: 01 Giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Hoàng Đ cùng các giấy tờ liên quan đến xe ô tô đầu kéo BKS 15F-015.54, sơ mi rơ mooc BKS 15RM-000.08.

Ngày 28/5/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã ra Quyết định trưng cầu giám định về pháp y tử thi đối với bà Nguyễn Thị D. Tại Bản kết luận

giám định số 25/KLGĐTT-TTGDYK&PY ngày 07/6/2024 của Trung tâm giám định y khoa và pháp y - Sở y tế tỉnh Hà Nam kết luận:

- Các kết quả chính:

+ Chấn thương cột sống cổ: gãy nẹp, cơ và tổ chức dưới da quanh cột sống cổ đập cơ bầm tụ máu, gãy xương cột sống cổ, đứt tủy sống;

+ Dấu hiệu chấn thương ngực kín: lồng ngực biến dạng, gãy nhiều xương sườn bên phải;

+ Dấu hiệu chấn thương chi: gãy xương cánh tay phải, gãy hai xương cẳng chân phải.

- Kết luận: *Nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị D do gãy xương cột sống cổ, đứt tủy sống trên người có đa chấn thương. Chấn thương gãy cột sống cổ do đầu mặt va đập mạnh với vật tày làm xoắn vặn cổ quá mức gây gãy xương cột sống cổ đứt tủy sống, tổn thương khác do va đập mạnh với vật tày gây nên.*

Ngày 26/11/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã ra Quyết định trưng cầu giám định về mức độ tổn hại sức khỏe đối với Nguyễn Thành Tr. Tại Bản kết luận giám định số 325/KLGĐTT-TTGDYK&PY ngày 04/12/2024 của Trung tâm giám định y khoa và pháp y - Sở y tế tỉnh Hà Nam kết luận: *Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thành Tr tại thời điểm giám định là 79%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế.*

Tiến hành xét nghiệm ma túy và Ethanol qua xét nghiệm máu đối với Nguyễn Thành Tr, xác định: không tìm thấy Ethanol và chất ma túy.

Cơ quan CSĐT yêu cầu định giá tài sản đối với hư hỏng của xe ô tô đầu kéo BKS 15F-015.54, sơ mi rơ moóc BKS 15RM-000.08. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 21/KLDG ngày 11/6/2024 của Hội đồng định giá huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam kết luận: Tại thời điểm ngày 28/5/2024, hư hỏng của xe đầu kéo nhãn hiệu Foton, BKS 15F-015.54 có giá trị 25.300.000 đồng.

Tiến hành xét nghiệm ma túy qua nước tiểu và đo nồng độ cồn qua hơi thở đối với anh Nguyễn Hoàng Đ, kết quả: không tìm thấy Ethanol và các chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSKB ngày 18/12/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng (nay là thị xã Kim Bảng), tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành Tr về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tr từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét. Về vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành Tr khai nhận toàn bộ hành vi lái xe ô tô gây tai nạn làm bà Nguyễn Thị D bị tử vong đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Thành Tr tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập. Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 05 giờ ngày 28/5/2024, tại Km 224+800 đoạn đường tránh QL1A thuộc thôn Phương Lâm, xã Đồng Hóa, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, bị cáo Nguyễn Thành Tr (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô tải BKS 90C-147.72 đi theo hướng xã Thi Sơn-xã Nhật Tân, do không nhường đường cho bà Nguyễn Thị D đang đi bộ sang đường khiến phía trước đầu xe ô tô BKS 90C-147.72 do Tr điều khiển va vào bên phải người bà Nguyễn Thị D. Sau đó, xe ô tô do Trung điều khiển tiếp tục đâm vào bên trái cabin xe ô tô đầu kéo BKS 15F-015.54, sơ mi rơ moóc BKS 15RM-000.08 do anh Nguyễn Hoàng Đ điều khiển đi làn đường ngược lại. Hậu quả: bà D tử vong, xe ô tô đầu kéo BKS 15F-015.54 bị thiệt hại do tai nạn là 25.300.000 đồng.

Tính chất, mức độ tội phạm bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đã làm bà Nguyễn Thị D tử vong, gây tổn thất về mặt tinh thần cho gia đình người bị hại. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, lần đầu phạm tội.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do mình gây ra; quá trình điều tra và tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Thành Tr có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Vì vậy, không cần thiết phải cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương nơi cư

trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời cũng thể hiện tính nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật.

[4.2] Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Giai đoạn điều tra, bị cáo Nguyễn Thành Tr đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà Nguyễn Thị D số tiền là 150.000.000 đồng, đại diện gia đình bà D đã nhận đủ tiền, hai bên đã thống nhất hoà giải tình cảm và cam kết không có thắc mắc, đề nghị gì. Đối với thiệt hại do hư hỏng của chiếc xe ô tô ô tô đầu kéo BKS 15F-015.54, sơ mi rơ mooc BKS 15RM-000.08, bà Nguyễn Thị B có đơn xin tự khắc phục, sửa chữa hư hỏng, không có ý kiến, đề nghị gì về bồi thường thiệt hại tài sản, vì vậy trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với Chiếc xe ô tô ô tô đầu kéo BKS 15F-015.54, sơ mi rơ mooc BKS 15RM-000.08 do Công ty cổ phần cung ứng dịch vụ B là chủ sở hữu (đại diện Công ty là bà Nguyễn Thị B, Giám đốc), anh Nguyễn Hoàng Đ là lái xe hợp đồng của Công ty B. Ngày 10/6/2024, bà B có đơn đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng trả lại chiếc xe ô tô đầu kéo BKS 15F-015.54, sơ mi rơ mooc BKS 15RM-000.08 và tự nguyện khắc phục, sửa chữa thiệt hại do tai nạn giao thông đối với chiếc xe trên, không yêu cầu bồi thường về thiệt hại. Ngày 13/6/2024, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô đầu kéo BKS 15F-015.54, sơ mi rơ mooc BKS 15RM-000.08 cho bà B cùng các giấy tờ liên quan là phù hợp quy định của pháp luật.

[6.2] Đối với chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu SRM, BKS 90C-147.72 do Nguyễn Thành Tr là chủ sở hữu. Tr đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà Nguyễn Thị D, gia đình bà D không có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô trên cùng các giấy tờ liên quan cho Nguyễn Thành Tr là phù hợp quy định của pháp luật.

[6.3] Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng C của Nguyễn Thành Tr là giấy tờ chính đáng của bị cáo không liên quan đến tội phạm, do vậy cần trả lại cho bị cáo.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Tr phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Tr 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án 24/01/2025.

Giao bị cáo Nguyễn Thành Tr cho Ủy ban nhân dân xã L, thị xã K, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành Tr 01 Giấy phép lái xe hạng C số: 350240000169 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp ngày 15/01/2024.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thành Tr phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Kim Bảng;
- Công an thị xã Kim Bảng;
- Chi cục THADS thị xã Kim Bảng;
- UBND xã L;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thọ

